

Tâm Thắng, ngày 27 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 - 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025.

Căn cứ công văn số 1583/SGDDĐT-GDTH ngày 28/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học, năm học 2024-2025.

Căn cứ Công văn số 173/PGDDĐT- GDTH ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jút về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025.

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của Nhà trường và địa phương, nay trường Tiểu học Y Jút xây dựng kế hoạch năm học 2024 – 2025 như sau:

II. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên trong

1.1. Điểm mạnh của nhà trường.

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jút; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Tâm Thắng và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Trường có 10 lớp với 230 học sinh; trong đó gần 100% học sinh là người Ê Đê. Bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Dự thảo Điều lệ trường Tiểu học.

- Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có trình độ Đại học và trung cấp chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, giám nghĩ giám làm và giám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng;

- Đội ngũ giáo viên 100% đạt trình độ Đại học, 4 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh; có 11/13 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, có 1 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và

hiệu quả.

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt từ 96% trở lên; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 98%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 41% trở lên.

- Số học sinh/lớp trung bình gần 23 em, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

- Học sinh học 2 buổi/ ngày đạt 100%. Trên 95% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

- Số phòng học đảm bảo 1 phòng/ lớp. Các phòng học được trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại

- Trường đã có phòng tin học với tổng số 15 máy, 01 phòng dạy học Ngoại ngữ, 01 phòng giáo dục nghệ thuật (02 phòng này chưa được bổ sung trang thiết bị).

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên trên cấp và thực hiện nghiêm túc các khoản đóng góp từ nhân dân.

1.2. Điểm yếu

- Đến thời điểm hiện tại, trường còn thiếu 03 giáo viên

- Một số giáo viên còn thụ động, chưa linh hoạt và chưa mạnh dạn trong việc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học. Đổi mới CNTT trong dạy học còn hạn chế.

- Học sinh gần 100% người đồng bào tại chỗ, mặt bằng kinh tế thấp (gần 60% con hộ nghèo và cận nghèo).

- Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đáp ứng được hoạt động dạy học.

- Khu hành chính còn dùng chung nhiều bộ phận do chưa được cải tạo, sửa chữa. Các phòng bộ môn còn thiếu trang thiết bị.

- Khuôn viên trường hẹp, bãi tập nắng và quá gần khu làm việc.

2. Bối cảnh bên ngoài bên ngoài.

2.1. Cơ sở

- Năm học 2024-2025 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW và triển khai chương trình GDPT mới ở tất cả các khối lớp. Với chủ đề: “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương” cùng với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII”.

- Bằng những kế hoạch hành động cụ thể của từng tập thể, cá nhân với minh chứng rõ ràng, hình thức thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương gắn với việc tiếp tục đổi mới phương thức giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị,

đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét hơn nữa về chất lượng giáo dục toàn diện. Muốn vậy, chúng ta cần tiếp tục tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục địa phương, giáo dục ngoài giờ lên lớp; chú trọng xây dựng nếp sống văn hóa, củng cố kỷ cương nền nếp, thực hiện giáo dục kỷ luật theo hướng tích cực hiệu quả, phù hợp với sự phát triển của đất nước hiện nay.

- Tiếp tục đẩy mạnh và phát huy việc tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, trò chơi dân gian và các hội thi năng khiếu, thể dục – thể thao, Giải toán trên Internet, Olympic Tiếng Anh trên mạng, các hoạt động giao lưu theo hướng phát huy sự chủ động và sáng tạo của học sinh. Tăng cường sự hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống và kỷ nguyên số...

- Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo, chính quyền địa phương và ngành (đặc biệt xã đang phát triển đạt tiêu chuẩn nông thôn mới nâng cao. Đầu tư cho việc đổi mới giáo dục đào tạo những năm gần đây diễn ra mạnh mẽ; Sự bùng nổ của công nghệ thông tin đã tạo cho GV và học sinh có thêm nhiều kênh thông tin, nhiều diễn đàn học tập bổ ích; nhiều kỹ thuật dạy học tiên tiến được áp dụng.

- Sự hiểu biết và phối hợp giáo dục của phụ huynh học sinh có nhiều tiến bộ. Sự quan tâm của nhân dân đến sự nghiệp giáo dục đã tạo động lực phát triển cho nhà trường.

- Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin ứng dụng phát triển mạnh mẽ là nền tảng để tinh gọn, tạo động lực gắn kết tất cả các lĩnh vực trong hệ thống quản lý, điều hành và kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục.

2.2. Thách thức.

- Xu thế đổi mới ngày càng nhanh đòi hỏi người cán bộ quản lý và mỗi giáo viên phải thay đổi nhận thức, chịu khó học hỏi nếu không sẽ đáp ứng yêu cầu thực tế đặt ra của ngành.

- Nhu cầu nguồn nhân lực ngày càng cao đã tạo nên áp lực lớn không chỉ các trường đào tạo nghề mà cả ở bậc tiểu học. Trường còn thiếu chỉ tiêu biên chế nên áp lực trong thực hiện nhiệm vụ và quản lý điều hành chung. Một số phụ huynh chưa thật sự quan tâm và chưa tập trung đầu tư cho con em để phối hợp phát triển cùng thầy cô giáo và nhà trường. Việc phát triển năng khiếu, các câu lạc bộ và hoạt động ngoại khóa chưa thực sự được tập trung và đẩy mạnh. Công tác mũi nhọn tại cơ sở còn ảnh hưởng nhiều áp lực.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học. Đảm bảo an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2008 của Bộ trưởng bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018) từ lớp 1 đến lớp 5.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; đảm bảo chất lượng dạy học các môn học, hoạt động theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Chú trọng thực hiện phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình.

- Tiếp tục công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; tích hợp và lồng ghép các nội dung như GDĐP, ĐDL, STEM... nhằm phát triển phẩm chất năng lực của học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2. Mục tiêu cụ thể:

Phấn đấu năm học 2024-2025, trường Tiểu học Y Jút đạt các mục tiêu sau:

a. Đối với HS:

- 100% học sinh lớp 2- 5 được học môn tự chọn Tiếng Anh.
- 100% học sinh lớp 1,2,3 được học môn tự chọn Tiếng Ê đê.
- 100% học sinh lớp 3,4,5 học môn tin học, công nghệ.
- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, thẩm mỹ, thể chất;
- Tập trung xây dựng tốt nét đẹp văn hóa nhà trường; trường học hạnh phúc, lớp học hạnh phúc; giờ chơi hạnh phúc... “ Mỗi ngày đến trường là một niềm vui”...(nơi tình yêu thương giữa các nhà giáo, giữa thầy và trò, giữa học sinh với nhau được trân trọng và bồi đắp hằng ngày.
- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt .
- 100% thực hiện tốt nhiệm vụ của người Đội viên.
- Tổ chức phong trào “Vỡ sạch chữ đẹp” cấp trường, tham gia thi các cấp.
- Tham gia phong trào thi giải toán trên mạng; Tiếng Việt và Tiếng Anh trên mạng, giao lưu tiếng Việt của chúng em, Toán tuổi thơ, hùng biện Tiếng Anh....

- Thành lập các câu lạc bộ như bơi lội, cờ vua, bóng bàn, điền kinh, bóng đá... để phát triển thể chất cho học sinh.

- Cuối năm có trên 96 % học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học:

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2018) vào lớp 1: 100%

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp với thực tế, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.

- Vận động học sinh tham gia BHYT đạt 100 %.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, PCCC và ATGT, ATTH...; có các biện pháp hữu hiệu để phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội trong nhà trường..

- Phần đầu trên 45 % học sinh được khen thưởng cấp trường.

- Năng lực: Tốt và Đạt tỷ lệ 96% trở lên.

- Phẩm chất: Tốt và Đạt- tỷ lệ 97% trở lên.

- Kết quả học tập: HTT và HT tỷ lệ 96% trở lên.

- Phần đầu 100% học sinh, đội viên không vi phạm pháp luật và không tham gia vào các tệ nạn xã hội.

- Phần đầu đạt danh hiệu “Liên đội vững mạnh”.

b. Đối với CB, GV, NV:

-100 % CB, GV, NV đoàn kết, có thái độ thân thiện, gần gũi, yêu thương nhưng vẫn trong khuôn khổ kỷ cương trường lớp.

-100 % CB, GV, NV xếp loại tốt về phẩm chất đạo đức, lối sống.

-100% CB, GV, NV có thái độ tích cực hợp tác, phần đầu cả về kỹ năng và năng lực.

Tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn, động viên cùng phát triển...

- 100 CB, GV, NV tham gia phong trào do cấp trên đề ra.

- Phần đầu 100% giáo viên có năng lực chuyên môn từ khá trở lên

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế của trường: 100 %

- Thực hiện tốt việc theo dõi thông qua bảng thi đua và nghiêm túc quy chế chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch và tự học BDTX: 100%

- Hồ sơ tốt: 95%.

- Tiết dạy mẫu 1 tiết /1 GV/ 1 năm.

- Dự giờ 12 tiết /1 GV/1 năm.

- Tổ chức 02 chuyên đề/ năm.

- 100% GV tham gia thi các nội dung do nhà trường phát động.

- Tham gia thi GV dạy giỏi, GVCNG,... do các cấp.

- Đánh giá chuẩn NNGV 100% từ khá trở lên.
- Xếp loại viên chức cuối năm 100% từ HTNV trở lên (trong đó trên 95% HTTNV).
- Lao động tiên tiến: từ 50% trở lên.
- CSTĐ cấp cơ sở 1- 2 đồng chí.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 80% CB, GV, NV.
- Tổ Lao động tiên tiến xuất sắc 3/5.
- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá; đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; 100% cán bộ, đảng viên tham gia học tập nâng cao nghiệp vụ tay nghề, đổi mới phương pháp nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của giáo dục hiện nay.
- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý dạy và học; tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ và cán bộ quản lý giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.
- Tham gia 100% các cuộc thi, các phong trào do ngành và cấp trên tổ chức phấn đấu số lượng tăng hơn so với năm học trước.
- Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao trình độ về mọi mặt; phấn đấu trên 95% viên chức xếp loại cuối năm từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không có viên chức xếp loại TB, yếu.

Phấn đấu đạt danh hiệu tập thể Lao động Tiên tiến.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Kế hoạch cụ thể về chương trình

1.1. Thực hiện Chương trình giáo dục

- Xây dựng các kế hoạch giáo dục và tổ chức dạy học cụ thể với hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với khả năng đáp ứng của lớp, của trường và điều kiện thực tế của địa phương theo các nội dung cụ thể như sau:

- Chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình học sinh; đảm bảo những nội dung theo quy định để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình; chủ động khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng học sinh trong độ tuổi, lớp để tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà; xây dựng phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

1.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại các công văn

982/SGDDĐT-GDTH ngày 06/7/2021; đồng thời tích hợp các nội dung liên quan đến an toàn toàn trường học, trang bị kiến thức kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cho học sinh theo thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nội dung tích hợp GD địa phương, ĐDLs, STEM.... ;

- Lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học. Chương trình giáo dục linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường; đáp ứng yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện, xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở tất cả các khối lớp.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp (HS học 2 buổi / ngày; 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần) đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên theo thời khóa biểu phù hợp với thực tế và dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học.

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; sắp xếp, đảm bảo nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

1.3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, tin học, công nghệ

- Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2 tự chọn (2 tiết/ tuần); lớp 4 tự chọn (3 tiết/ tuần); lớp 3,5 (4 tiết/tuần)

- Triển khai Chương trình môn tin học và công nghệ cho HS lớp 3,4,5 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (2 tiết/ tuần).

1.4. Thực hiện giáo dục tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số.

- Tăng cường nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học.

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục. Tạo điều kiện cho HSĐT giao lưu thông qua các hoạt động giáo dục của trường.

- Đối với lớp 1 tăng cường 04 tiết / tuần; lớp 2 tăng cường 01 tiết / tuần; lớp 5 tăng cường 01 tiết / tuần.

- Thực hiện dạy tiếng Ê Đê 01 tiết / tuần từ lớp 1, 2,3.

2. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh toàn trường.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành.

- Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, văn học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống... được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

- Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện nội dung dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

- Giáo viên cần chủ động linh hoạt thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, phát huy năng lực tự chủ, sáng tạo trong việc thực hiện chương trình. Áp dụng linh hoạt hiệu quả các modul về quản trị trường học và công tác bồi dưỡng thường xuyên.

- Tổ chức các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

- Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

- Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, các tổ chuyên môn cần xây dựng chuyên đề sinh hoạt để khắc sâu, hiểu bản chất các modul đã được tập huấn: Tổng quan về thực hiện chương trình GDPT 2018; Đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; Đổi mới phương pháp đánh giá nhằm phát triển năng lực phẩm chất học sinh; xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Phụ trách chuyên môn nhà trường cần duy trì và đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn được hướng dẫn tại công văn số 892/SGDĐT-GDTH ngày 07/7/2020 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Thực hiện và tổ chức sinh hoạt định kỳ tổ mạng lưới chuyên môn cấp huyện, liên trường cụm trường và cấp trường, hỗ trợ kịp thời các giáo viên hoàn thành nội dung tập huấn, đồng thời áp dụng linh hoạt hiệu quả trong công tác dạy học, tránh việc hình thức, áp dụng máy móc, rập khuôn. Hướng dẫn các tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên thiết kế các tiết dạy, bài dạy; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Hướng dẫn cho giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tham gia tích cực vào hội thảo chuyên môn cụm trường.

3.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục địa phương và phòng chống dịch bệnh...

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, y tế trường học, ATTH, PCCN- CNCH, PCCC...

- Phát triển văn hóa đọc bằng cách khai thác sử dụng thư viện hiệu quả;

- Phòng đọc của trường, thư viện ngoài trời, tổ chức sinh hoạt vui chơi giải trí thông qua các buổi hoạt động tập thể, giờ ra chơi, các câu lạc bộ...

3.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của BGD&ĐT.

- Cần chú ý đến việc đánh giá 5 phẩm chất – các năng lực cốt lõi (3 năng lực chung và 7 năng lực đặc thù). Chú ý đến đánh giá mức độ hoàn thành bài học, môn học. Đảm bảo việc đánh giá thường xuyên với việc đánh giá định kỳ. Trong kiểm tra đánh giá chú ý đến mức độ hoàn thành bài học đối với tất cả học sinh. Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết cụ thể:

- Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn tiếp tục tập huấn nâng cao năng lực đánh giá thường xuyên, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên.

- Phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, giáo viên ra đề theo ma trận đã được xây dựng. Đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu theo 4 mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng sáng tạo; Kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan, đảm bảo sự phù hợp đối tượng học sinh theo từng khối lớp.

- Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn thông qua dự giờ thăm lớp kiểm tra việc đánh giá học sinh của mỗi giáo viên để hỗ trợ, tư vấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên. Việc kiểm tra, đánh giá nhằm mục đích biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không để giáo viên chủ động điều chỉnh phương pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả hơn; thúc đẩy sự tiến bộ về năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc.

- Nâng cao trách nhiệm giải trình, huy động sự tham gia của các bên liên quan trong việc lập kế hoạch giáo dục, trong tổ chức thực hiện kế hoạch, trong kiểm tra giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch.

3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm của từng tháng :

Thời gian	Chủ điểm	Nội dung hoạt động	Người phụ trách
Tháng 9	Cùng bạn đến trường	Khai giảng đón chào năm học mới và tổ chức “ trung thu”	PHT,TPT,GV
Tháng 10	Chăm ngoan - học giỏi	Triển khai phong trào “Nói lời hay, làm việc tốt”	PHT,TPT, GV
Tháng 11	Nhớ ơn thầy cô	Tổ chức Hội thi văn nghệ 20/11	PHT,TPT, GV

Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Tổ chức Tìm hiểu về những người có công với quê hương trong địa bàn.	PHT,TPT,GV
Tháng 1	Chào năm mới	Trò chơi dân gian ngày tết	PHT,TPT, GV
Tháng 2	Em là mầm non của Đảng	Phát động phong trào giữ gìn trường, lớp, nơi ở sạch đẹp và tham quan một số cảnh đẹp quê hương.	PHT,TPT,GV
Tháng 3	Tiếp bước lên đoàn	Múa hát sân trường chào mừng ngày Quốc tế Phụ Nữ 8-3.Tổ chức kết nạp đội cho HS lớp 3.	PHT,TPT,GV
Tháng 4	Non sông thống nhất	Theo dòng lịch sử chào mừng ngày giải phóng Miền Nam. Tổ chức ngày hội đọc sách.	PHT,TPT, TV, GV
Tháng 5	Bác Hồ kính yêu và tự hào đội viên.	Thi đua lập thành tích kỷ niệm ngày SNĐ và tổ chức Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ.	PHT,TPT, GV

V. KẾ HOẠCH TỔNG THỂ NĂM HỌC

1. Quy định thời gian học:

- Thực hiện quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025.
- Tổng thời gian thực học là 35 tuần (học kỳ I: có 18 tuần thực học, học kỳ II: có 17 tuần thực học).
- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến trước ngày 18/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Học kỳ II: Từ ngày 18/01/2025 và kết thúc năm học trước ngày 31/05/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Nghỉ tết nguyên đán 2025 từ ngày 25/1/2025 đến hết ngày 05/2/2025;
- Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

2. Thời gian biểu hàng ngày.

	<i>Sáng</i>	<i>Chiều</i>
Vào lớp	7 giờ 15 phút	
Sinh hoạt	7 giờ 15 phút - 7 giờ 30 phút	

đầu giờ		
Học tiết 1	7 giờ 30 phút - 8 giờ 05 phút	Tiết 1: 14 giờ 00 phút -14 giờ 35 phút
Học tiết 2	8 giờ 10 phút - 8 giờ 45 phút	Tiết 2: 14 giờ 40 phút -15 giờ 15 phút
Học tiết 3	8 giờ 50 phút - 9 giờ 25 phút	<i>Ra chơi:</i> 15 giờ 15 phút -15 giờ 35 phút
<i>Ra chơi</i>	9 giờ 25 phút - 9 giờ 45 phút	Tiết 3: 15 giờ 35 phút -16 giờ 10 phút
Học tiết 4	9 giờ 45 phút - 10 giờ 20 phút	

3. Quy định số tiết dạy

- Đối với lớp 1, 2, 3

TT	MÔN HỌC	LỚP 1			LỚP 2			LỚP 3		
		HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN
1	Tiếng Việt	216	204	420	180	170	350	126	119	245
2	Toán	54	51	105	90	85	175	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35	18	17	35	18	17	35
4	TNXH	36	34	70	36	34	70	36	34	70
5	Tin học, CN							36	34	70
6	NT (Âm nhạc, mỹ thuật)	36	34	70	36	34	70	36	34	70
7	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70
8	HD trải nghiệm	54	51	105	54	51	105	54	51	105
9	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)				36	34	70	72	68	140
10	Các tiết học tăng cường Toán	36	34	70	0	0	0	0	0	0
11	Các tiết học tăng cường TV	72	68	140	18	17	35	0	0	0
12	Học tiếng Ê đê	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số tiết		1120 tiết			1015 tiết			1015 tiết		
Tổng số tiết/ tuần		1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/tuần			1015 tiết/35 tuần = 29 tiết/tuần			1015 tiết/35 tuần = 29 tiết/tuần		
Số buổi dạy		9 buổi			8 buổi			8 buổi		

Đối với các lớp 4, 5

TT	MÔN HỌC	Khối lớp 4			Khối lớp 5		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	T. Việt	126	119	280	126	119	280
2	Toán	90	85	175	90	85	175
4	Đạo đức	18	17	35	18	17	35
4	L.S &ĐL	36	34	70	36	34	70
5	Khoa học	36	34	70	36	34	70
6	GDTC	36	34	70	36	34	70
7	Mĩ thuật	18	17	35	18	17	35
8	Nhạc	18	17	35	18	17	35
9	Các tiết học tăng cường Toán				18	17	35
10	Các tiết học tăng cường TV				18	17	35
11	Tin học, CN	36	34	70	36	34	70
12	Tiếng Anh	54	51	105	72	68	140
12	HĐTN	54	51	105	54	51	105
Tổng số tiết		522	493	1015	576	544	1120
Số tiết/tuần		1015 tiết/35 tuần = 29 tiết/tuần			1120 tiết/35 tuần = 32 tiết/tuần		
Số buổi dạy/tuần		8 buổi			9 buổi		

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 1 - HỌC KÌ I

MÔN/ TUẦN	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng
Tiếng Việt	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	216
Toán	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Ôn tiếng việt	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72

Ôn toán	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Tự chọn: Ê Đê	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	576

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 1 - HỌC KÌ II

MÔN/ TUẦN	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng
Tiếng Việt	12	12	12	12	12	10	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	204
Toán	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Ôn tiếng việt	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Ôn toán	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Tự chọn: Ê Đê	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	544

4. Kế hoạch tổng hợp năm học (theo phụ lục của các khối đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên giảng dạy các môn học và các

hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục, công tác sinh hoạt chuyên môn ở nhà trường để kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

- Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Giúp việc cho hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng các nội dung được phân công trong kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Hướng dẫn các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học; đổi mới phương pháp - dạy học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

1.3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn:

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

1.4. Đối với giáo viên:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu - kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị:

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch và các nội dung tổ chức các giờ ra chơi bổ ích, ngày hội đọc sách, phát triển văn hóa đọc...

- Tích cực phối hợp xây dựng, tổ chức các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường.

2. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng, kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào trung tuần tháng 5 năm 2025.

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng

- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

3. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;

- Sơ kết thi đua 2 đợt/ năm (cuối kì I và cuối năm học);

- Tổng kết các hoạt động trong năm;

- Báo cáo theo yêu cầu của ngành...

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Y Jút năm học 2024 - 2025. Kế hoạch được thông qua tại Hội nghị VC và NLĐ đầu năm học. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Cư Jút (để b/c);
- UBND xã Tâm Thắng (để b/c);
- Hiệu trưởng, PHT (để chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn (để th/h);
- Lưu: VT.

**CT HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

Phí Thị Hải